# ĐỒNG MINH CHỐNG PHÁT XÍT TRONG CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI - LỊCH SỬ VÀ BÀI HỌC

**TSKH. Trần Hiệp**

*Học viện Chính trị - Khu vực I*

Trong Đại chiến thế giới thứ Hai (1939-1945), lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, các quốc gia dân tộc có chế độ chính trị - xã hội khác nhau đã tập hợp trong phe Đồng minh cùng nhau chiến đấu, diệt trừ kẻ thù chung là chủ nghĩa phát xít. *Bài viết khái lược về Đồng minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ Hai và phân tích một số bài học rút ra từ lịch sử Đồng minh.*

## I. KHÁI QUÁT VỀ ĐỒNG MINH CHỐNG PHÁT XÍT TRONG CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

Sau Đại chiến thế giới thứ Nhất, chủ nghĩa phát xít lên nắm chính quyền ở Đức, Italia, Nhật Bản. Tháng 11/1936, Đức ký với Nhật "Hiệp định chống Quốc tế cộng sản"; Một năm sau, tháng 11/1937, Italia chính thức tham gia Hiệp định trên[1], hình thành khối phát xít Đức - Italia - Nhật. Được sự "dung túng", "tiếp tay" của giới cầm quyền Anh, Pháp, Mỹ với tham vọng thống trị thế giới, áp bức các dân tộc, phát xít Đức, Italia, quân phiệt Nhật Bản đã gây ra chiến tranh ở nhiều nơi trên thế giới. Vào 4 giờ 45 phút ngày 1/9/1939 phát xít Đức tấn công Ba Lan, Chiến tranh thế giới thứ Hai bùng nổ. Ngày 3/9/1939, các chính phủ Anh và Pháp tuyên bố chiến tranh với nước Đức Quốc xã. Trong gần 2 năm, từ mùa thu 1939 đến mùa hè năm 1941, nước Đức Hítle đã đánh chiếm các nước ở Bắc Âu, Tây Âu, Bancăng, Trung Cận Đông và tấn công Anh quốc.

Sau khi khống chế châu Âu tư bản, lúc 3 giờ 30 phút ngày 22/6/1941, không tuyên chiến, phát xít Đức và các nước chư hầu bất ngờ mở cuộc tấn công trên toàn tuyến biên giới phía Tây của Liên Xô từ biển Ban Tích đến biển Hắc Hải dài 4.500 km, cuộc Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại của nhân dân Xô viết bắt đầu.

Lợi dụng khi Đức Quốc xã tấn công Liên bang Xô viết và các nước tư bản châu Âu bại trận, chính phủ quân phiệt Nhật Bản quyết định "Nam tiến" - tiến hành chiến tranh Thái Bình Dương, đánh chiếm các khu vực ảnh hưởng của các nước Mỹ, Anh, Pháp... 7 giờ 55 phút ngày 7/12/1941, quân

[1] *Lịch sử Thế giới*. Sách Giáo khoa. Mátxcơva, Nxb Văn hóa và thể thao, 1997, tr. 370.

đội Nhật Bản bất ngờ tấn công và tiêu diệt hạm đội Thái Bình Dương của Mỹ ở cảng Trân Châu. Sau đó, Nhật Bản cũng đánh thiệt hại nặng hạm đội Anh ở khu vực Đông Nam Á.

Ngày 8/12/1941, Mỹ, Anh tuyên chiến với Nhật Bản. Ngày 11/12/1941, Mỹ tuyên bố chiến tranh với Đức và Italia[2]. Cùng ngày, Đức, Italia tuyên chiến với Mỹ.

Ngay sau khi phát xít Đức tấn công Liên Xô, ngày 22/6/1941 Anh tuyên bố hoàn toàn ủng hộ Liên Xô chống Đức. Ngày 23/6/1941 Mỹ thông báo sẵn sàng giúp đỡ Liên Xô về kinh tế. Ngày 15/8/1941, Tổng thống Mỹ Rudơven và Thủ tướng Anh Sócsin đã gửi một bức thông điệp chung cho Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô Xtalin, trong đó đề nghị tổ chức tại Mátxcơva hội nghị để bàn về việc cung cấp cho nhau các nguyên liệu và vật tư dùng trong chiến tranh. Chính phủ Liên Xô đã chấp nhận đề nghị này. Hội nghị được tiến hành ở thủ đô Liên Xô từ 29/9 đến 1/10/1941. Các văn kiện được ký kết ngày 1/10/1941 quy định sự giúp đỡ lẫn nhau về kinh tế trong các năm sắp tới giữa Mỹ, Anh với Liên Xô[3].

Vào cuối năm 1941, sự hình thành chính thức một mặt trận đồng minh chống phát xít trên phạm vi toàn cầu trở nên cấp thiết. Ngày 1/1/1942, tại thủ đô Oasinhtơn, 26 nước trong đó có Mỹ, Anh và Liên Xô đã ký bản "Tuyên bố Liên hợp quốc"[4], đánh dấu sự hình thành Đồng minh chống Phát xít trên thế giới do tam cường Liên Xô, Mỹ, Anh làm nòng cốt. Để tăng cường quan hệ hợp tác giữa các thành viên trong Đồng minh, ngày 26/5/1942 tại Luân Đôn một hiệp ước đã được ký kết giữa Anh và Liên Xô về việc liên minh chống nước Đức Hítle cùng bọn tay sai ở châu Âu và giúp đỡ lẫn nhau sau chiến tranh. Ngày 11/7/1942 tại Oasinhtơn, Hiệp ước Mỹ - Liên Xô về "Những nguyên tắc tương trợ lẫn nhau trong quá trình chiến tranh chống xâm lược" được ký kết[5].

Sau khi khối Đồng minh chống phát xít ra đời, quân đội Liên Xô đã thắng lớn tại Xtalingrát, mở ra bước ngoặt căn bản của cuộc chiến tranh chống phát xít. Tận dụng lúc quân Đức đang bị sa lầy ở Xtalingrát, liên quân Anh - Mỹ đổ bộ lên Bắc Phi vào tháng 11/1942 và nhanh chóng chiếm Angiêri, Marốc, một phần Tuynidi. Ngày 13/5/1943, liên quân Anh - Mỹ tấn công và thắng lớn ở Đông - Bắc Tuynidi, 252 nghìn quân Đức và Italia phải đầu hàng[6]. Chiến sự ở Bắc Phi kết thúc. Ngày 10/7/1943, quân đội Anh - Mỹ từ Bắc Phi tấn công lên đất Italia, chính quyền phát xít Italia tan rã nhanh chóng. Ngày

---

[2] *Lịch sử Thế giới*. Mátxcơva, Nxb Rubari (dịch từ tiếng Đức ra tiếng Nga), 2003, tr. 465.

[3] *Lịch sử thế giới hiện đại* (Chủ biên: Nguyễn Anh Thái). Nxb Giáo dục, Đà Nẵng, 2003, tr. 203.

[4] *Lịch sử Nga*. Sách giáo khoa. Mátxcơva, Đại học Tổng hợp quốc gia Mátxcơva, Nxb Prospect, 2003, tr. 412.

[5] Nguyễn Huy Quý. *Lịch sử Chiến tranh thế giới thứ Hai*. Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà Nội, 1985, tr. 101.

[6] *Lịch sử Thế giới*. Mátxcơva, Nxb Rubari, sđd, tr. 489.

25/7/1943, Mútxôlini bị tống giam, thống chế Badôgơliô thuộc phái chủ hòa lập nội các mới. Ngày 3/9/1943, Badôgơliô ký Hiệp định đầu hàng Anh, Mỹ và tuyên chiến với Hítle[7]. Phát xít Italia sụp đổ.

Sau những thắng lợi to lớn của Đồng minh, Hội nghị Têhêran giữa những người đứng đầu ba cường quốc Liên Xô, Mỹ và Anh diễn ra từ ngày 28/11 đến ngày 1/12/1943. Đây là lần đầu tiên Xtalin, Rudơven, Sócsin gặp nhau. Một trong những nội dung chính của Hội nghị là vấn đề mở Mặt trận thứ hai ở châu Âu (Mặt trận thứ nhất là mặt trận Xô - Đức). Hội nghị quyết định: Quân đội Anh - Mỹ sẽ mở Mặt trận thứ hai bằng tiến đánh vào miền Bắc và Nam Pháp trước ngày 1/5/1944[8].

Từ cuối 1943 tương quan lực lượng giữa phe Đồng minh và phe Phát xít đã nghiêng hẳn về phía Đồng minh, điều này cho phép quân đội Đồng minh triển khai những chiến dịch tấn công lớn vào quân đội phát xít trên các mặt trận.

Tại chiến trường Xô - Đức, đầu năm 1944 Liên Xô tổng tấn công đồng loạt quân Đức trên tất cả các mặt trận, từ Lêningrát (phía Bắc) đến Crưm (phía Nam). *Kết quả là Hồng quân Liên Xô đã giải phóng hoàn toàn tổ quốc Xô viết và tiến vào giải phóng Ba Lan, Rumani, Bungari, Nam Tư, Anbani, Tiệp Khắc, Hungari.*

Khi chiến tranh đi vào giai đoạn cuối, *Mỹ và Anh mở Mặt trận thứ hai bằng việc đổ bộ vào vùng Noócmăngđi (Bắc Pháp) vào ngày 6/6/1944*. Do lực lượng hơn hẳn quân Đức, quân đội Anh-Mỹ liên tiếp giành chiến thắng. Ngày 25/8/1944, quân đội Đồng minh, dẫn đầu là quân Pháp do tướng Lơcléc chỉ huy tiến vào Pari, *nước Pháp được giải phóng khỏi ách phát xít Đức*[9]. Sau đó, *liên quân Anh - Mỹ tiếp tục giải phóng Bỉ, Hà Lan, Lúcxămbua, Italia và tiến vào miền Trung Đức* gặp quân đội Liên Xô ở bờ sông Enbơ. Việc quân đội Mỹ - Anh mở Mặt trận thứ hai ở Tây Âu tuy muộn, nhưng đã góp phần đẩy nhanh sự thất bại của phát xít Đức.

Sau những thắng lợi to lớn của Đồng minh, Hội nghị Thượng đỉnh Liên Xô, Anh, Mỹ đã họp ở Ianta (Crưm) từ ngày 4-11/2/1945. Tại Hội nghị Ianta, Xtalin, Rudơven và Sócsin đã đạt thoả thuận về nhiều vấn đề quan trọng nhằm buộc phát xít Đức phải đầu hàng không điều kiện, thành lập tổ chức quốc tế (Liên hợp quốc) để duy trì hoà bình và an ninh trên thế giới, các điều kiện mà Liên Xô sẽ tham gia chiến tranh với Nhật Bản... Tại Hội nghị, yêu cầu của Liên Xô đòi Đức bồi thường chiến tranh khoảng 10 tỷ USD được Anh, Mỹ đồng ý. Tuy nhiên, sau chiến tranh, điều này không được thực hiện[10].

Sau Hội nghị Ianta, tháng 4/1945, Liên Xô mở chiến dịch tấn công, đánh chiếm

[7] Nguyễn Huy Quý. *Chiến tranh thế giới thứ Hai*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr. 131.

[8] *Lịch sử Thế giới*, Sách giáo khoa, Mátxcơva, sđd, tr. 375.

[9] *Lịch sử Thế giới*, Mátxcơva, Nxb Rubari, sđd, tr. 491.

[10] *Lịch sử Nga*, sđd, tr. 413.

Béclin. Trong vòng 16 ngày đêm, Hồng quân Xô viết đã tiêu diệt gần 1 triệu quân Đức phòng thủ ở khu vực thủ đô nước Đức Quốc xã. Chiều 30/4, trong thế cùng, Hítle đã tự sát. Ngày 2/5/1945, quân đội Liên Xô chiếm hoàn toàn Béclin. Ngày 9/5/1945, lễ ký văn kiện đầu hàng không điều kiện của phát xít Đức trước đại diện của các nước Đồng minh diễn ra ở Béclin. *Cuộc chiến tranh khốc liệt ở châu Âu kết thúc, Đức Quốc xã và chư hầu bị tiêu diệt hoàn toàn.*

Sau khi phát xít Đức đầu hàng, Hội nghị Cấp cao ba nước Liên Xô, Anh, Mỹ đã diễn ra ở Pốtxđam (Đức) từ ngày 17/7 đến ngày 12/8/1945. Hội nghị Pốtxđam quy định các nước Đồng minh cần phải thực hiện các chính sách chung trong khu vực mình chiếm đóng nhằm tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, giải giáp và biến nước Đức thành nước dân chủ, hòa bình và thống nhất.

Tại chiến trường Châu Á - Thái Bình Dương, từ cuối năm 1941 đến giữa năm 1942, quân đội Nhật chiến thắng liên tục quân Anh, Mỹ. Nhật Bản củng cố cơ sở của chúng ở Đông Dương và Thái Lan, kiểm soát và chiếm được Mã Lai, Xingapo, các đảo của Inđônêxia, một phần Tân Ghinê, Miến Điện, Philíppin, Hồng Kông, các đảo ở Nam Thái Bình Dương (Guam, Wake, Tân Britanya, Salômông).

Từ đầu năm 1943, Mỹ chuyển sang phản công Nhật Bản; Cuối năm 1944, quân đội Mỹ tấn công Philíppin. Tại đây, đã diễn ra trận hải chiến lớn nhất trong lịch sử Chiến tranh thế giới thứ Hai mà phần thắng thuộc về hải quân Mỹ. Tháng 4/1945 Mỹ chiếm Philíppin. Tháng 3/1945, quân Mỹ đánh vào đảo Ôkinaoa. Qua 3 tháng chiến sự diễn ra quyết liệt, dù bị thiệt hại to lớn, song quân Mỹ đã chiến thắng và chiếm được Ôkinaoa, "cửa ngõ đi vào đất Nhật".

Thực hiện cam kết với các nước trong Đồng minh, ngày 8/8/1945, Liên Xô đã tuyên bố chiến tranh với Nhật Bản. Từ ngày 9/8 đến 23/8/1945, Hồng quân Liên Xô với 1,5 triệu quân chủ lực đã mở chiến dịch tiến công và tiêu diệt đạo quân tinh nhuệ Quan Đông của Nhật Bản (gồm 70 vạn quân Nhật và 50 vạn quân ngụy) ở Đông Bắc Trung Quốc. Trước đó, ngày 6/8, Mỹ đã thả bom nguyên tử xuống Hirôsima và ngày 9/8/1945, quả bom nguyên tử thứ hai được Mỹ ném xuống Nagadaki, hủy diệt 2 thành phố này, giết chết hàng chục vạn dân thường vô tội.

Ngày 14/8/1945, Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng không điều kiện các nước Đồng minh. Ngày 2/9/1945 Nhật Bản phải ký các văn kiện đầu hàng không điều kiện phe Đồng minh tại vịnh Tôkyô. *Chiến tranh Thái Bình Dương kết thúc với thắng lợi của các nước Đồng minh và thất bại hoàn toàn của quân phiệt Nhật Bản.*

## II. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA TỪ LỊCH SỬ ĐỒNG MINH CHỐNG PHÁT XÍT TRONG ĐẠI CHIẾN THẾ GIỚI THỨ HAI

Từ lịch sử Đồng minh chống phát xít trong Đại chiến thế giới thứ Hai có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

*Một là*, trước kẻ thù chung, nguy hiểm và đe dọa sự tồn vong của nhân loại là chủ nghĩa phát xít, các nước lớn Mỹ, Anh, Liên Xô và nhiều quốc gia, dân tộc khác vì lợi ích sống còn của mình đã liên minh trong một

khối chung là Đồng minh chống phát xít. *Đây là lần đầu tiên trong lịch sử loài người, các nước, các dân tộc, các lực lượng có chế độ xã hội - chính trị khác nhau đã cùng đứng trong một liên minh chống lại đối thủ chung.* Trước đó, đã tồn tại nhiều liên minh như: liên minh giữa các nước Anh, Áo và Nga chống lại đế chế Napôlêông (nước Pháp) ở đầu thế kỷ 19; trong Chiến tranh thế giới thứ Nhất (1914-1918) phe Hiệp ước có Anh, Pháp, Nga, Nhật, Italia chống phe Liên minh với Đức, Áo - Hung, Thổ Nhĩ Kỳ; phe phát xít gồm Đức, Italia, Nhật trong Đại chiến thế giới thứ Hai. Song trong các liên minh trên, các nước trong một liên minh đều có chế độ chính trị - xã hội cùng bản chất.

Cơ sở để Mỹ, Anh liên minh với Liên Xô trong Đồng minh là Anh, Mỹ và Liên Xô có cùng chung một kẻ thù là chủ nghĩa phát xít và cùng có lợi ích chung, mục tiêu chung là tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức, Italia, Nhật Bản.

Mặc dù khác biệt về ý thức hệ và chế độ chính trị - xã hội, song tình thế đã buộc các chính quyền Anh, Mỹ phải hợp tác với Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ Hai. Đến cuối năm 1941, ở Tây Âu chỉ còn một nước Anh đơn độc chống Đức, và đầu tháng 12/1941, sau thảm bại ở Trân Châu Cảng, nước Mỹ buộc phải tuyên chiến với Đức và Nhật. Phát động chiến tranh, phát xít Đức, Italia, Nhật không những đánh chiếm thuộc địa - khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây - mà còn đe dọa, xâm phạm nền độc lập, chủ quyền, an ninh và toàn vẹn lãnh thổ của chính các nước phương Tây. Vì thế, Anh, Mỹ đã nhận thấy ở Liên Xô, một đồng minh cùng hoàn cảnh - bị phát xít Đức tấn công xâm lược, có chung mục tiêu và lợi ích, hơn nữa đó là lực lượng hùng hậu, có đầy đủ sức mạnh để chiến thắng chủ nghĩa phát xít.

*Hai là*, Đồng minh chống phát xít không phải là một khối thống nhất hoàn toàn. Trong Đồng minh tồn tại những bất đồng, mâu thuẫn do Anh, Mỹ và Liên Xô bên cạnh mục đích chung là tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, lại theo đuổi những mục tiêu và lợi ích không giống nhau do bản chất chính trị nhà nước của họ khác nhau. Điều này lúc đó thể hiện là:

- Trước khi Chiến tranh thế giới thứ Hai nổ ra, do thực hiện chính sách chống cộng, các chính phủ Anh, Pháp, Mỹ đã thoả hiệp và nhượng bộ đối với chủ nghĩa phát xít với ý đồ chĩa mũi nhọn tấn công của phát xít Đức và quân phiệt Nhật Bản vào Liên Xô - nhà nước xã hội chủ nghĩa. Sự kiện tiêu biểu là "Hiệp ước Muních" ký giữa lãnh đạo Anh, Pháp với Đức, Italia (tháng 9/1938). Qua Hiệp ước này, Anh, Pháp đã bán rẻ chủ quyền của Tiệp Khắc cho Hítle với ý đồ xoay chuyển hướng tấn công xâm lược của Đức Quốc xã về hướng Đông - tức là phía Liên Xô.

- Trở ngại lớn trong quan hệ giữa Liên Xô với Anh, Mỹ trong liên minh chống phát xít là vấn đề mở Mặt trận thứ hai ở châu Âu để "chia lửa với Liên Xô". Với chính sách để Liên Xô chịu gánh nặng nhất của chiến tranh một mình, các chính phủ Anh, Mỹ đã không thực hiện đúng các thỏa thuận giữa Liên Xô và Anh, Mỹ tại Luân Đôn (tháng 5/1942), Oasinhtơn (tháng 6/1942) và Têhêran (cuối

năm 1943) về mở Mặt trận thứ hai. Cuối cùng ngày 6/6/1944, liên quân Anh - Mỹ mới đổ bộ vào Noócmăngđi ở Bắc Pháp - mở Mặt trận thứ hai, khi họ thấy Hồng quân tiến rất nhanh chóng và tự Liên Xô có thể tiêu diệt nước Đức phát xít.

- Trong những năm chiến tranh, Anh và Mỹ giúp đỡ Liên Xô cầm chừng, ít ỏi, tổng cộng Liên Xô nhận được số lượng sản phẩm công nghiệp của các nước Đồng minh không quá 4% tổng sản lượng của mình, riêng xe tăng chiếm 10%, máy bay là 12%, ô tô - 20% so với sản lượng do Liên Xô sản xuất[11].

- Ngoài ra, những vấn đề về các nguyên tắc tổ chức lại thế giới và tương lai của nước Đức sau chiến tranh, nước Đức phải bồi thường chiến phí cho các nước thắng trận đã gây những mâu thuẫn, bất đồng sâu sắc giữa Anh, Mỹ với Liên Xô.

*Những bất đồng trên là nguyên nhân dẫn đến sự tan vỡ của phe Đồng minh ngay sau khi chiến thắng chủ nghĩa phát xít.* Theo cuốn "Đại nguyên soái Stalin", ngay trong những năm chiến tranh thế giới thứ hai, Xtalin với tầm nhìn xa, trông rộng đã cảnh báo về nguy cơ tan vỡ của liên minh giữa Liên Xô với Anh, Mỹ [12].

Như vậy, từ bài học thứ nhất và thứ hai chúng ta thấy: Vì lợi ích cao cả của quốc gia, dân tộc là tồn tại và phát triển, Liên Xô và Anh, Mỹ đã liên minh với nhau trong Đồng minh. Song cũng chính vì mâu thuẫn và bất đồng về lợi ích mà liên minh giữa Anh, Mỹ với Liên Xô trong Đồng minh đã tan vỡ sau khi chủ nghĩa phát xít bị tiêu diệt; *Từ chỗ là bạn bè và đồng minh của nhau, Mỹ và Anh trở thành đối thủ của Liên Xô trong Chiến tranh lạnh.*

Do đó: "*Không có đồng minh, bạn bè vĩnh cửu, chỉ có lợi ích là vĩnh viễn*".

*Ba là*, trong Đồng minh chống phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ Hai, vị trí trụ cột thuộc về tam cường Liên Xô, Mỹ và Anh. Lực lượng của tam cường đã đóng vai trò quyết định tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức, Italia, Nhật Bản trên các chiến trường ở châu Âu, châu Phi và Châu Á - Thái Bình Dương. Liên Xô, Anh và Mỹ là các lực lượng chi phối trong tiến trình chiến tranh chống phát xít và sắp xếp trật tự thế giới sau chiến tranh. *Trong lịch sử, các nước lớn luôn giữ vị trí cực kỳ quan trọng, có vai trò quyết định và chi phối sự phát triển của thế giới.*

***Tóm lại***, hơn sáu mươi năm đã qua kể từ khi Đại chiến thế giới thứ Hai kết thúc với thắng lợi thuộc về Đồng minh chống phát xít. Trong thời gian đó, thế giới đã vận động và biến đổi khôn lường. Tuy nhiên, loài người vẫn nhớ mãi chiến công vĩ đại của các dân tộc trong phe Đồng minh chống phát xít do tam cường Liên Xô, Mỹ, Anh làm nòng cốt và giá trị các bài học lịch sử mà Đồng minh để lại.

---

[11] Dẫn theo: Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Thị Thư, *Lược sử Liên bang Nga 1917-1991*, Nxb Giáo dục, Xí nghiệp in Hải Dương, 2002, tr. 137.

[12] Xem: *Vladimia Karpob, Đại nguyên soái Stalin*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr. 477.